

**Số: 7628 /BTC - TCHQ****Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2018****V/v trả lời kiến nghị của Đại sứ  
quán Hàn Quốc****Kính gửi: Đại sứ quán Hàn Quốc.****(Tòa nhà Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội)**

Bộ Tài chính nhận được công văn số 5953/VPCP-HTQT ngày 23/6/2018 của Văn phòng Chính phủ chuyển ý kiến của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ giao Bộ Tài chính rà soát vấn đề được Đại sứ quán Hàn Quốc nêu tại Công hàm số KEV-118-560 ngày 13/6/2018. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Về thuế nhập khẩu**

Căn cứ khoản 7 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ thì hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP thì cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:

*“a) Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa xuất khẩu có cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam; có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực hiện thông báo cơ sở sản xuất theo quy định của pháp luật về hải quan;*

*b) Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được sử dụng để sản xuất sản phẩm đã xuất khẩu.*

*Trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được miễn thuế là trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu thực tế được sử dụng để sản xuất sản phẩm thực tế xuất khẩu, được xác định khi quyết toán việc quản lý, sử dụng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất sản phẩm xuất khẩu theo quy định của pháp luật về hải quan.*

*Khi quyết toán, người nộp thuế có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện xuất khẩu thực tế sử dụng để sản xuất sản phẩm gia công thực tế nhập khẩu đã được miễn thuế khi làm thủ tục hải quan.”*

Căn cứ quy định nêu trên, từ ngày 01/09/2016, trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu nhưng không trực tiếp sản

xuất toàn bộ hàng hóa xuất khẩu mà đưa một phần hoặc toàn bộ hàng hóa đã nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn sau đó nhận lại sản phẩm sau gia công để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu sản phẩm hoặc đưa hàng hóa nhập khẩu vào sản xuất, sau đó thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn, nhận lại sản phẩm sau gia công để tiếp tục sản xuất và/hoặc xuất khẩu sản phẩm thì không đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế theo quy định tại Nghị định 134/2016/NĐ-CP nên không được miễn thuế nhập khẩu đối với phần hàng hóa nhập khẩu đưa đi gia công.

**2. Về kiến nghị của Đại sứ quán Hàn Quốc tại Công hàm KEV-118-560**

Bộ Tài chính ghi nhận kiến nghị của Đại sứ quán Hàn Quốc để xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định 134/2016/NĐ-CP cho phù hợp với thực tế.

Trước mắt, đề nghị các tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP.

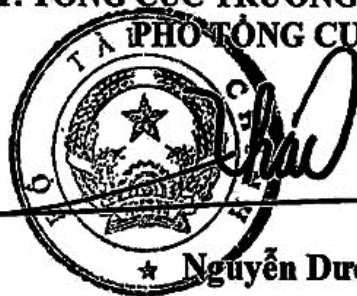
Bộ Tài chính trả lời để Đại sứ quán Hàn Quốc được biết và trân trọng cảm ơn ý kiến đóng góp của Đại sứ quán. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg. Vương Đình Huệ (để b/c);
- VPCP (để b/c);
- Bộ trưởng BTC (để b/c);
- TT Vũ Thị Mai (để b/c)
- Vụ CST, Vụ PC (BTC);
- Lưu: VT; TCHQ (14 bản).

*[Signature]*

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. TÔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**  
**PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG**



★ **Nguyễn Dương Thái**